

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1175/SNV-PCPCTTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2018

V/v báo cáo rà soát, đánh giá
việc thực hiện pháp luật, chính sách
đối với thanh niên trong lĩnh vực
giáo dục và đào tạo

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành Đoàn;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện.

Thực hiện Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 3115/VP-VX ngày 27 tháng 3 năm 2018 về báo cáo rà soát, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách đối với thanh niên trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 21/UBTN ngày 16 tháng 3 năm 20178 của Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam về xây dựng báo cáo rà soát, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách đối với thanh niên trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Để có cơ sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố Báo cáo rà soát, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách đối với thanh niên trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Sở Nội vụ đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Thường vụ Thành Đoàn và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện báo cáo tình hình thực hiện pháp luật, chính sách đối với thanh niên trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (*đính kèm để cương báo cáo*).

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm, thực hiện và gửi báo cáo về Sở Nội vụ **trước ngày 04 tháng 5 năm 2018** (*gửi kèm theo file về địa chỉ Email: hdkhoa.snv@tphcm.gov.vn*) để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố./.~

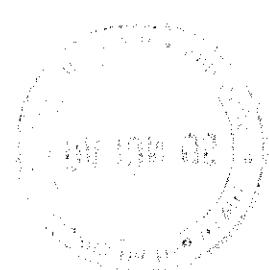
Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Lưu: VT, PCPCTTN. K. *hn*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Lâm



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Rà soát, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách đối với thanh niên
trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2010 - 2018

(Kèm theo Công văn số 117/SNV-PCPCTTN ngày 03 tháng 4 năm 2018
của Sở Nội vụ)

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THANH NIÊN

- Cơ cấu dân số thanh niên thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.
- Đánh giá chung về tình hình thanh niên: Ưu điểm, hạn chế.
- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác thanh niên

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN PHÁP LUẬT, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI THANH NIÊN TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIAI ĐOẠN 2010 - 2018

1. Công tác tuyên truyền

2. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát

3. Các chính sách đang triển khai

- Chính sách của Trung ương (đang được thực hiện ở cơ quan, đơn vị, địa phương).

- + Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- + Nghị định của Chính phủ.
- + Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
- + Quyết định, Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ....

- Chính sách của Thành phố và các quận - huyện trên địa bàn Thành phố (Ghi rõ tên; ngày, tháng, năm ban hành và nội dung văn bản).

- + Nghị quyết của Hội đồng nhân dân.
- + Quyết định của Ủy ban nhân dân.
- + Các văn bản hướng dẫn khác.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN PHÁP LUẬT, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI THANH NIÊN TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIAI ĐOẠN 2010 - 2018

1. Kết quả thực hiện chính sách của Trung ương

1.1. Kết quả đạt được

1.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2. Kết quả thực hiện chính sách của Thành phố và của quận - huyện

2.1. Kết quả đạt được

2.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3. Đánh giá chung

3.1. Ưu điểm

3.2. Hạn chế, tồn tại

3.3. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ VIỆC XÂY DỰNG, BỔ SUNG VÀ SỬA ĐÓI PHÁP LUẬT, CHÍNH SÁCH ĐÓI VỚI THANH NIÊN TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO.

1. Đối với Trung ương

2. Đối với Thành phố
